

HƯỚNG DẪN

**Tuyên truyền “Ngày Văn hóa Việt Nam” giai đoạn 2026 - 2030
trong Đảng bộ UBND tỉnh Bắc Ninh**

Thực hiện Hướng dẫn số 31-HD/BTGDVTW, ngày 28/7/2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương và Hướng dẫn số 41-HD/BTGDVTU, ngày 05/8/2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy về tuyên truyền “Ngày Văn hóa Việt Nam” giai đoạn 2026 - 2030, Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh hướng dẫn cụ thể hóa việc tuyên truyền “Ngày Văn hóa Việt Nam” trong Đảng bộ UBND tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong Đảng bộ UBND tỉnh về vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng của văn hóa; khẳng định phát triển văn hóa, con người là nền tảng, nguồn lực nội sinh quan trọng, động lực to lớn, trụ cột, hệ điều tiết cho phát triển nhanh và bền vững đất nước trong kỷ nguyên mới; đồng thời nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về lĩnh vực văn hóa và Quyết định số 1111/QĐ-TTg, ngày 19/6/2026 của Thủ tướng Chính phủ về Kế hoạch tổ chức “Ngày Văn hóa Việt Nam” giai đoạn 2026 – 2030.

- Khơi dậy mạnh mẽ lòng yêu nước, niềm tự hào dân tộc, ý chí tự chủ, tự tin, tự lực, tự cường, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, văn minh, hạnh phúc; tôn vinh các giá trị văn hóa và những người sáng tạo, gìn giữ, truyền bá văn hóa. Gắn việc tuyên truyền “Ngày Văn hóa Việt Nam” với xây dựng văn hóa công vụ, đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; khơi dậy lòng tự hào, trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên trong giữ gìn, lan tỏa giá trị văn hóa Việt Nam, văn hóa Bắc Ninh - Kinh Bắc gắn với thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao.

2. Yêu cầu

- Công tác tuyên truyền và tổ chức các hoạt động hưởng ứng “Ngày Văn hóa Việt Nam” phải bám sát quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh; chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước và Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển văn hóa Việt Nam; bảo đảm đúng định hướng chính trị, tư tưởng, gắn với nhiệm vụ chính trị và điều kiện thực tiễn của từng cấp ủy, cơ quan, đơn vị.

- Nội dung, hình thức tuyên truyền phải thiết thực, sáng tạo, phù hợp với từng đối tượng; tránh phô trương, hình thức, dàn trải, trùng lặp; lấy sự chuyển biến trong nhận thức, tình cảm, hành vi và mức độ lan tỏa các giá trị văn hóa Việt Nam nói chung, văn hóa Bắc Ninh – Kinh Bắc nói riêng làm thước đo hiệu quả.

- Lấy sự chuyển biến trong nhận thức, thái độ, hành vi ứng xử văn hóa công sở của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và mức độ lan tỏa các giá trị văn hóa trong thực thi công vụ làm thước đo hiệu quả.

II. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN

1. Các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam

Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt sâu rộng Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 28/2026/QH16 của Quốc hội và các chủ trương, chính sách về xây dựng, phát triển văn hóa, con người Việt Nam; Nghị quyết số 77-NQ/TU ngày 25/6/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Ninh đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững; Kế hoạch của UBND tỉnh Bắc Ninh về tổ chức “Ngày Văn hóa Việt Nam” trên địa bàn tỉnh năm 2026 và giai đoạn 2026 – 2030; làm rõ yêu cầu phát triển văn hóa đồng bộ với kinh tế, chính trị, xã hội, quốc phòng, an ninh và đối ngoại.

Khẳng định phát triển văn hóa là sự nghiệp của toàn dân do Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân là chủ thể sáng tạo và thụ hưởng; đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ, cán bộ văn hóa, nghệ nhân, doanh nhân giữ vai trò quan trọng. Từ đó, làm rõ vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, đội ngũ cán bộ, đảng viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân trong việc xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, con người Việt Nam nói chung, văn hóa, con người Bắc Ninh nói riêng.

Tuyên truyền thành tựu qua 40 năm đổi mới và những kết quả nổi bật trong hoàn thiện thể chế, xây dựng con người, môi trường văn hóa, bảo tồn di sản, phát triển văn học, nghệ thuật, công nghiệp văn hóa, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.

Làm rõ tinh thần chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại Phiên họp thứ hai Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển văn hóa Việt Nam, nhất là “ba chuyển dịch lớn”: từ tư duy coi văn hóa là một lĩnh vực phát triển sang xác lập văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, trụ cột của phát triển, động lực tăng trưởng mới, hiện diện trong mọi quyết sách phát triển; từ không gian văn hóa truyền thống sang phát triển văn hóa đồng thời trong không gian thực và không gian số; từ tư duy bảo tồn là chủ yếu sang kết hợp chặt chẽ giữa bảo tồn và sáng tạo, chuyển hóa vốn văn hóa thành tri thức, tài sản trí tuệ, sản phẩm, thị trường và sức mạnh mềm quốc gia.

2. Ý nghĩa “Ngày Văn hóa Việt Nam”; các chính sách và hoạt động phục vụ Nhân dân thụ hưởng văn hóa

Tuyên truyền sâu rộng ý nghĩa chính trị, tư tưởng, lịch sử và thời đại của “Ngày Văn hóa Việt Nam” 24/11; khẳng định vai trò đặc biệt quan trọng của văn hóa trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; tôn vinh các giá trị văn hóa dân tộc và những đóng góp của Nhân dân trong sáng tạo, bảo tồn, trao truyền, phát huy văn hóa; làm rõ quan điểm Nhân dân là trung tâm, là chủ thể sáng tạo và thụ hưởng văn hóa.

Tuyên truyền sâu sắc giá trị lịch sử của Hội nghị Văn hóa toàn quốc lần thứ nhất (ngày 24/11/1946) và tư tưởng “Văn hóa phải soi đường cho quốc dân đi” của Chủ tịch Hồ Chí Minh; làm nổi bật sự kế thừa, phát triển tư duy lý luận và đường lối của Đảng về văn hóa. Năm 2026, gắn tuyên truyền “Ngày Văn hóa Việt Nam” với kỷ niệm 80 năm Hội nghị Văn hóa toàn quốc lần thứ nhất và 05 năm Hội nghị Văn hóa toàn quốc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

Tuyên truyền đầy đủ, chính xác quy định người lao động được nghỉ làm việc, hưởng nguyên lương vào “Ngày Văn hóa Việt Nam”; việc miễn hoặc giảm phí, lệ phí dịch vụ tham quan tại các cơ sở văn hóa, thể thao công lập theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền. Thông tin kịp thời, công khai, dễ tiếp cận về chương trình, thời gian, địa điểm, đối tượng và điều kiện tham gia các hoạt động; chú trọng các hoạt động giáo dục, trải nghiệm, sáng tạo phù hợp với từng địa bàn và nhóm đối tượng, nhất là công nhân, người lao động, thanh thiếu niên, trẻ em, đồng bào vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và người yếu thế.

3. Tuyên truyền xây dựng môi trường văn hóa và con người Việt Nam trong thời kỳ mới

Tuyên truyền trách nhiệm của các cấp, các ngành và mỗi người dân trong xây dựng môi trường văn hóa nhân văn, lành mạnh, văn minh, hiện đại trong gia đình, nhà trường, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cộng đồng và trên không gian mạng; đề cao đạo đức, lối sống, ý thức thượng tôn pháp luật, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Lan tỏa sâu rộng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam; đưa các hệ giá trị đến gần hơn với Nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ; cổ vũ các giá trị yêu nước, đoàn kết, nhân ái, nghĩa tình, trung thực, trách nhiệm, kỷ cương, sáng tạo. Lồng ghép tuyên truyền “Ngày Văn hóa Việt Nam” với các phong trào thi đua, cuộc vận động, nhất là phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

Tuyên truyền nâng cao nhận thức về xây dựng chủ quyền văn hóa trên không gian số; phát triển năng lực tự chủ về dữ liệu, nền tảng và nội dung văn hóa Việt Nam; nâng cao năng lực tiếp nhận có chọn lọc tinh hoa văn hóa nhân loại và sức đề kháng trước các sản phẩm, xu hướng văn hóa lệch chuẩn.

4. Tuyên truyền bảo tồn, phát huy giá trị di sản, phát triển công nghiệp văn hóa, văn học, nghệ thuật

Tuyên truyền, quảng bá giá trị di sản văn hóa, danh lam thắng cảnh, lễ hội truyền thống; nâng cao trách nhiệm cộng đồng trong bảo vệ, gìn giữ, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; phê phán việc thương mại hóa làm sai lệch, biến dạng giá trị di sản và lễ hội. Làm rõ yêu cầu số hóa di sản thực chất, bảo đảm định danh, nguồn gốc, chuẩn kỹ thuật, khả năng tìm kiếm, kết nối, chia sẻ, tái sử dụng; phục vụ quản lý, giáo dục, nghiên cứu, sáng tạo, du lịch, công nghiệp văn hóa và phát triển trí tuệ nhân tạo, từng bước hình thành tri thức số, tài sản trí tuệ quốc gia.

Tuyên truyền phát triển công nghiệp văn hóa, kinh tế sáng tạo, thị trường sản phẩm, dịch vụ văn hóa; bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan; thúc đẩy chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ và trí tuệ nhân tạo có trách nhiệm trong sáng tạo, quảng bá, lưu giữ và thụ hưởng văn hóa.

Tôn vinh đội ngũ văn nghệ sĩ, trí thức, nghệ nhân, cán bộ văn hóa; khuyến khích sáng tạo và quảng bá các tác phẩm có giá trị cao về tư tưởng, nghệ thuật, giáo dục, có sức hấp dẫn, khả năng tiếp cận công chúng rộng rãi, khả năng cạnh tranh và lan tỏa quốc tế; chuyển hóa chất liệu văn hóa Việt Nam, văn hóa Bắc Ninh thành sản phẩm sáng tạo, góp phần kể câu chuyện Việt Nam, câu chuyện Bắc Ninh với trong nước và thế giới.

5. Các điển hình tiên tiến, nhân tố mới, mô hình hay, cách làm sáng tạo

Kịp thời phát hiện, tuyên truyền, biểu dương các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong xây dựng đời sống văn hóa, phát triển văn hóa cơ sở, bảo tồn di sản, sáng tạo văn học nghệ thuật, nghiên cứu khoa học, giáo dục truyền thống, quảng bá văn hóa Việt Nam, văn hóa Bắc Ninh ở trong nước và ra thế giới. Chú trọng tuyên truyền các mô hình “Dân vận khéo” trên lĩnh vực văn hóa; mô hình thiết chế văn hóa hoạt động hiệu quả; mô hình chuyển đổi số trong bảo tàng, thư viện, di tích; mô hình cộng đồng bảo vệ di sản, xây dựng môi trường văn hóa, văn hóa ứng xử trên không gian mạng...

Khuyến khích báo chí, xuất bản, truyền thông xây dựng tuyến bài, chuyên mục, phim tài liệu, phóng sự, podcast, sản phẩm số về “người tốt, việc tốt”, “câu chuyện văn hóa”, những tấm gương cống hiến cho văn hóa ở cơ sở.

6. Đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên lĩnh vực văn hóa, văn nghệ

Tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, hội viên và Nhân dân trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, giữ gìn bản sắc, giá trị văn hóa và con người Việt Nam nói chung, văn hóa và con người Bắc Ninh nói riêng; nhận diện âm mưu, thủ đoạn lợi dụng các vấn đề văn hóa, văn nghệ, lịch sử, dân tộc, tôn giáo và không gian mạng để xuyên tạc, kích động, chống phá Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa.

Tập trung đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc lịch sử, văn hóa, chủ quyền quốc gia; phủ nhận đường lối, thành tựu phát triển văn hóa, con người Việt

Nam nói chung, văn hóa, con người Bắc Ninh nói riêng; hạ thấp, phủ nhận các giá trị văn hóa truyền thống; xuyên tạc, kích động, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Phê phán các biểu hiện lai căng, lệch chuẩn, phản cảm; nâng cao khả năng nhận diện, sức đề kháng trước thông tin giả, sai sự thật, xấu độc và các sản phẩm văn hóa độc hại, nhất là những nội dung được tạo lập, chỉnh sửa, phát tán bằng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo, tác động tiêu cực đến thế hệ trẻ.

III. HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN

Căn cứ điều kiện thực tiễn, các cấp ủy, cơ quan, đơn vị lựa chọn hình thức tuyên truyền phù hợp; kết hợp thường xuyên với cao điểm, truyền thống với hiện đại; bảo đảm tính chính trị, văn hóa, thẩm mỹ và khả năng lan tỏa.

1. Tuyên truyền trên cổng thông tin, fanpage và các nền tảng số...

Xây dựng chuyên trang, chuyên mục, tuyển tin, bài, phóng sự, phim tài liệu, tọa đàm, diễn đàn, ấn phẩm chuyên đề; các hình thức infographic, video ngắn, podcast, triển lãm số, bản đồ số di sản, kho tư liệu số và các sản phẩm truyền thông đa phương tiện... Khuyến khích tổ chức các chiến dịch truyền thông tích cực với sự tham gia của văn nghệ sĩ, trí thức, nhà khoa học, người có uy tín, ảnh hưởng tích cực, thanh niên, học sinh, sinh viên.

Ưu tiên sản phẩm truyền thông số có nội dung hấp dẫn, ngôn ngữ hiện đại, phù hợp từng nhóm công chúng; không chỉ chú trọng số lượng tin, bài, sản phẩm mà phải theo dõi, đánh giá mức độ tiếp cận, nhận diện, tương tác, chia sẻ, sức lan tỏa và tác động đối với nhận thức, tình cảm, hành vi văn hóa của công chúng.

2. Thông qua sinh hoạt chính trị, hoạt động giáo dục và hoạt động của hệ thống chính trị

Đưa nội dung tuyên truyền vào sinh hoạt cấp ủy, chi bộ, sinh hoạt chuyên đề; hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở các cơ quan, đơn vị.

3. Thông qua hoạt động văn hóa, văn học, nghệ thuật và trải nghiệm di sản

Tổ chức các hoạt động triển lãm, trưng bày, liên hoan, hội thi, hội diễn, chương trình nghệ thuật, giới thiệu sách, chiếu phim, tham quan di tích, bảo tàng, thư viện, nhà truyền thống; khuyến khích sáng tác, quảng bá tác phẩm về văn hóa, con người Việt Nam trong kỷ nguyên mới. Công bố rộng rãi lịch hoạt động, địa điểm, đối tượng phục vụ và chính sách miễn hoặc giảm phí, lệ phí để Nhân dân thuận tiện tham gia, trải nghiệm, thụ hưởng văn hóa.

Tổ chức treo băng rôn, khẩu hiệu, màn hình điện tử (nếu có) tại trụ sở cơ quan, đơn vị; khuyến khích tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao chào mừng phù hợp với điều kiện của cơ quan, đơn vị, không gây tốn kém, lãng phí.

4. Tổ chức đợt tuyên truyền cao điểm

Tập trung tuyên truyền cao điểm trong tháng 11, trọng tâm từ ngày 15/11 đến ngày 30/11 hằng năm. Mỗi hoạt động tuyên truyền phải có chủ đề rõ, sản phẩm cụ thể, tránh hình thức, dàn trải, trùng lặp.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Đảng bộ UBND tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo phổ biến, quán triệt Hướng dẫn này đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý; căn cứ điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch, lựa chọn nội dung, hình thức tuyên truyền phù hợp, gắn với nhiệm vụ chính trị, chuyên môn được giao. Chủ động lồng ghép nội dung tuyên truyền với việc thực hiện văn hóa công vụ, cải cách hành chính, chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị.

2. Ban Chỉ đạo 35 Đảng ủy tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện các nội dung trong Hướng dẫn, triển khai đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Chủ động nắm bắt, phân tích, đánh giá tình hình dư luận xã hội, đặc biệt là trên các nền tảng mạng xã hội, đề kịp thời định hướng thông tin, đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, xuyên tạc; xử lý các vấn đề phát sinh, không để hình thành “điểm nóng”.

3. Hội CCB các cơ quan và Đoàn Thanh niên UBND tỉnh căn cứ Hướng dẫn này triển khai công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên tham gia hưởng ứng “Ngày Văn hóa Việt Nam” gắn với phong trào thi đua, xây dựng đoàn thể, cơ quan, đơn vị văn hóa.

4. Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì tham mưu Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Hướng dẫn; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện tại các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc. Chỉ đạo nội dung tuyên truyền trên Bản tin Đảng ủy, Cổng thông tin điện tử Đảng bộ, cổng/trang thông tin điện tử và các tài khoản mạng xã hội của các tập thể, cá nhân trong toàn Đảng bộ UBND tỉnh; định hướng nội dung tuyên truyền cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên của Đảng bộ UBND tỉnh. Thường xuyên nắm tình hình tư tưởng, dư luận trong cán bộ, đảng viên, kịp thời tham mưu xử lý vấn đề phát sinh (nếu có).

5. Hằng năm, các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy UBND tỉnh gửi báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Đảng ủy (qua Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy) trước ngày 30/11 để tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy và cấp trên theo quy định.

V. MỘT SỐ KHẨU HIỆU TUYÊN TRUYỀN

1. Nhiệt liệt hưởng ứng Ngày Văn hóa Việt Nam 24/11!

2. Văn hóa phải soi đường cho quốc dân đi!

3. Xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc!

4. Xây dựng văn hóa công vụ liêm chính, chuyên nghiệp, trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân, có trách nhiệm với dân!

5. Cán bộ, công chức, viên chức Đảng bộ UBND tỉnh gương mẫu, tận tụy, phục vụ Nhân dân!

6. 80 năm Hội nghị Văn hóa toàn quốc lần thứ Nhất - tiếp nối mạch nguồn văn hóa dân tộc!

7. Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh muôn năm!

8. Đòi đòi nhớ ơn Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại!

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy (để b/c);
- Các ban, cơ quan tham mưu giúp việc của Đảng ủy;
- Hội CCB các cơ quan và Đoàn TN UBND tỉnh;
- Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy;
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Trần Ngọc Minh